

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Phát triển rừng bền vững năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 638 -KH/UBND ngày 25/5/2021 của UBND huyện Tam Đường về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. UBND huyện xây dựng kế hoạch về thực hiện phát triển rừng bền vững năm 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền từ huyện đến cơ sở; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động. Bảo vệ và phát triển rừng bền vững về diện tích và chất lượng, đảm bảo hài hòa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo tồn đa dạng sinh học, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, giá trị dịch vụ môi trường rừng và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, giảm nghèo và bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải chi tiết, cụ thể, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ Đề án của tỉnh, Kế hoạch của huyện về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030 và đảm bảo tính khoa học, tính khả thi, mang lại hiệu quả thiết thực; quá trình thực hiện nhiệm vụ có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương và người dân

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

- Khoán bảo vệ rừng 32.849 ha.
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên trên 2.350 ha (Trong đó: 2.100 ha khoanh nuôi chuyển tiếp; 250 ha khoanh nuôi mới).
- Tổng diện tích rừng 33.772 ha rừng hiện có (Trong đó: 31.878,9 ha rừng tự nhiên; 1.893,1 ha rừng trồng); tỷ lệ che phủ rừng đạt 49,55%.

2. Nhiệm vụ

- Tập trung triển khai thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 2.350 ha (Trong đó: Khoanh nuôi chuyển tiếp 2.100 ha: Thị trấn 41 ha, Bình Lư 152 ha, Sơn Bình 989 ha, Bản Bo 546 ha, Khun Há 307 ha, Bản Hòn 65 ha; khoanh nuôi mới 250 ha tập trung tại xã: Sơn Bình 141 ha, Bản Bo 109 ha) và các xã có điều kiện nhằm phát

huy tối đa khả năng tái sinh, phục hồi rừng bằng các biện pháp bảo vệ, chống chặt phá, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát dọn dây leo, cây bụi để thúc đẩy thành rừng.

- Tổ chức thực hiện trồng mới 2,217 ha cây phân tán (hệ số quy đổi 1.000 cây tương đương 01 ha), tập trung tại các xã, thị trấn (Nùng Nàng 0,117 ha, Giang Ma 0,305 ha, thị trấn Tam Đường 0,14 ha, Bình Lư 0,175 ha, Bản Bo 1,2 ha, Nà Tăm 0,28 ha) tại ven hệ thống đường nội đồng, đường trục bản, khuôn viên trường học, trụ sở cơ quan nhà nước,... để tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch sinh thái,.. gắn với tạo sinh kế nâng cao thu nhập cho người dân vùng có rừng; huy động nguồn lực xã hội để đầu tư, bảo vệ và phát triển, khai thác và hưởng lợi từ rừng, góp phần tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, giảm nghèo và bảo vệ môi trường sinh thái.

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng với quan điểm phòng là chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dự báo, cảnh báo cháy rừng, theo dõi tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Tăng cường đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; kiểm soát chặt chẽ các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần Liên Việt Lai Châu tiến hành khảo sát, lập dự án đầu tư theo Quyết định của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, hoàn thiện các thủ tục đất đai, môi trường theo quy định của pháp luật và hoàn thiện đầy đủ các thủ tục theo quy định pháp luật khác có liên quan trước khi triển khai thực hiện dự án; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Công ty tiến hành rà soát chi tiết tại thực địa và hiện trạng khu đất trong vùng dự án đảm bảo không chồng chéo với các dự án khác đã, đang thực hiện trên địa bàn huyện và không ảnh hưởng đến rừng tự nhiên; phối hợp Công ty thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, giám sát, quản lý đất đai, môi trường, rừng theo quy định. Chỉ triển khai thực hiện dự án khi Công ty hoàn thiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật. Tiếp tục thu hút các doanh nghiệp vào khảo sát lập dự án đầu tư trồng rừng sản xuất bằng các loài cây gỗ lớn (Tếch, Giổi xanh, Lát hoa...) gắn xây dựng nhà máy chế biến lâm sản.

- Tổ chức thực hiện tốt việc cung ứng dịch vụ môi trường rừng cho nhà máy thủy điện và nhà máy sản xuất và cung ứng nước sạch tổng diện tích ước thực hiện 32.849 ha tại các xã, thị trấn (Nùng Nàng 1.647 ha, Thèn Sin 868 ha, Tả Lèng 3.346 ha, Giang Ma 1.575 ha, Hồ Thầu 2.896 ha, thị trấn Tam Đường 615 ha, Bình Lư 2.421 ha, Sơn Bình 6.257 ha, Bản Bo 3.341 ha, Nà Tăm 516 ha, Khun Há 5.003 ha, Bản Hòn 2.923 ha, Bản Giang 1.441 ha); thu hút các tổ chức, cá nhân thực hiện cho thuê môi trường rừng gắn phát triển rừng bền vững với phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, nuôi trồng thủy sản và phát triển cây dược liệu ở các khu rừng có điều kiện phù hợp.

3. Giải pháp

2.1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ và phát triển rừng

Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo vệ và phát triển rừng; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, chủ rừng thấy rõ vai trò quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu. Tăng cường sự giám sát của người dân, của cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; rà soát, bổ sung nội dung quản lý bảo vệ rừng vào quy ước, quy chế của các bản.

2.2. Công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng

a) Công tác quản lý, bảo vệ rừng

- Tham mưu Thành lập Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững cấp huyện, cấp xã; chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm và các tổ chuyên trách bảo vệ rừng trong Ban Quản lý rừng theo quy định của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP và các tổ quản lý bản đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng quy chế hoạt động, có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo và các tổ chuyên trách bảo vệ và phát triển rừng.

- Tập trung chỉ đạo quản lý, bảo vệ tốt trên 33.772 ha rừng hiện có gắn với thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, gắn trách nhiệm của các chủ rừng, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân được hưởng lợi từ rừng với công tác quản lý, bảo vệ rừng. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; công tác tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dự báo, cảnh báo cháy rừng, theo dõi, giám sát tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đặc biệt là các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên.

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng bằng các hoạt động đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy, các hành vi phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng và mua bán, vận chuyển lâm sản, động vật hoang dã trái pháp luật, chống người thi hành công vụ; kiểm soát chặt chẽ các dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt đối là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng với quan điểm phòng là chính theo phương châm 4 tại chỗ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương để nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dự báo, cảnh báo cháy rừng, theo dõi để hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra. Chỉ đạo chủ rừng xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch và phương án chữa cháy rừng; vận động, hướng dẫn nhân dân làm nương, đốt nương theo quy định.

b) Phát triển rừng

- Chỉ đạo xác định những diện tích có khả năng phát triển thành rừng, tập trung thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh để phát huy tối đa khả năng tái sinh, diễn thế tự nhiên để phục hồi rừng bằng các biện pháp bảo vệ, chống chặt phá, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát dọn dây leo, cây bụi ở những nơi có điều kiện để thúc đẩy thành rừng đảm bảo theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về các biện pháp lâm sinh.

- Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch trồng cây phân tán của huyện trên địa bàn các xã, thị trấn, tại ven hệ thống đường nông thôn mới, khuôn viên trường học, trụ sở các cơ quan nhà nước, ... góp phần tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới.

c) Sử dụng rừng

- Tổ chức thực hiện các hoạt động khai thác lâm sản, các hoạt động nghiên cứu khoa học, các hoạt động sản xuất lâm, nông, ngư nghiệp kết hợp trong rừng đảm bảo theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Quy chế quản lý rừng được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP theo quy định.

- Thực hiện tốt cung ứng dịch vụ môi trường rừng cho nhà máy thủy điện, nhà máy sản xuất và cung ứng nước sạch. Thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp vào khảo sát, đầu tư, xây dựng đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng tại khu vực Đèo Ô Quý Hồ thuộc xã Sơn Bình, quy mô khoảng 280 ha và khu vực Thác Tác tỉnh thị trấn Tam Đường, quy mô khoảng 300 ha, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương.

- Thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã vào đầu tư phát triển cây dược liệu dưới tán rừng, với cơ cấu như: Hà thủ ô đỏ, Đảng sâm, Đan sâm, Đương quy, Xuyên khung...; nội dung đầu tư được thực hiện theo Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Kế hoạch số 808/KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND huyện về thực hiện Đề án phát triển một số cây dược liệu giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tam Đường.

2.2. *Vốn và nguồn vốn đầu tư*

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hiện hành của Trung ương, của tỉnh về đầu tư, hỗ trợ công tác bảo vệ, phát triển rừng và phát triển hạ tầng lâm sinh, đặc biệt Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về quy định chính sách về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025. Phát huy tối đa các nguồn lực tài chính từ nguồn ngân sách của trung ương, ngân sách tỉnh, nguồn thu từ các đối tượng sử dụng dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn để đầu tư, hỗ trợ cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn theo hướng xã hội hóa; khuyến khích phát triển nông lâm kết hợp theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính

phủ về ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp.

2.3. Về đất đai

Khuyến khích tích tụ đất đai để tạo các vùng rừng trồng nguyên liệu gỗ lớn tập trung, liền vùng, liền khoảnh. Quản lý, thực hiện tốt quy hoạch phát triển lâm nghiệp, quy hoạch 3 loại rừng gắn với quy hoạch sử dụng đất.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng thông qua đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Lồng ghép các chương trình triển khai thực hiện tốt các kế hoạch đào tạo lao động tại chỗ, ngắn hạn để đáp ứng công tác bảo vệ và phát triển rừng, gắn đào tạo lao động với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp và xã hội.

2.5. Về kỹ thuật và khoa học công nghệ

Quan tâm chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, theo dõi, giám sát tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực sử dụng phần mềm, hệ thống thông tin chuyên ngành trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống đảm bảo chất lượng, ổn định.

III. VỐN VÀ NGUỒN VỐN

1. Tổng nhu cầu vốn đầu tư: Tổng 45.744,51 triệu đồng, trong đó:

- Bảo vệ rừng: 39.418,8 triệu đồng.
- Phát triển rừng: 6.325,71 triệu đồng.

2. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn ngân sách nhà nước: 6.325,71 triệu đồng
- Dịch vụ môi trường rừng: 39.418,8 triệu đồng.

(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch này; hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện; rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cơ chế chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tế của huyện, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, khả thi; tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu, bố trí các nguồn vốn triển khai thực hiện các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ phát triển rừng bền vững; bố trí đủ nguồn lực theo phân bổ của Trung ương, tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách huyện. Hướng dẫn chủ đầu tư về trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, thanh quyết toán nguồn vốn thực hiện theo quy định.

3. Hạt Kiểm lâm

Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan, các chủ rừng triển khai thực hiện rà soát, khoanh vùng có nguy cơ cao về cháy rừng để có phương án tăng cường lực lượng, chủ động tuần tra, phát hiện và tham mưu các biện pháp xử lý khắc phục hậu quả kịp thời; duy trì lực lượng trực 24/24 giờ; theo dõi sát diễn biến thời tiết, khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng cường các hoạt động tuyên truyền cho nhân dân để có biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng hiệu quả; quản lý chặt chẽ hoạt động canh tác nương rẫy, hướng dẫn kỹ thuật đốt nương an toàn và xử lý thực bì đúng quy trình kỹ thuật cho nhân dân. Báo cáo kịp thời và chủ động bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu khi xảy ra cháy rừng. Điều tra, xác minh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm luật lâm nghiệp theo quy định.

4. Ban Quản lý rừng phòng hộ

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức rà soát lại toàn bộ diện tích rừng trồng; đôn đốc, hướng dẫn các hộ nhận khoán thực hiện chăm sóc, bảo vệ rừng, thực hiện trồng dặm, trồng lại diện tích rừng trồng chưa đảm bảo mật độ theo quy định, tham mưu cho UBND huyện thực hiện chính sách phát triển kinh tế rừng và dịch vụ môi trường rừng theo quy định hiện hành; tổ chức kiểm tra, rà soát hiện trạng tài nguyên rừng trên bản đồ và thực địa, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát kỹ thuật trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng; xây dựng biểu đồ tiến độ thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm. Tham mưu cho UBND huyện thực hiện tốt các chỉ tiêu về phát triển rừng được giao.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn, chủ rừng tham mưu, đề xuất cho huyện phương án giải quyết đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Ban Quản lý rừng phòng hộ, doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tế. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các trình tự, thủ tục, chính sách có liên quan đến lĩnh vực đất đai trong sử dụng đất lâm nghiệp và bảo vệ tài nguyên môi trường, đa dạng sinh học theo hướng phát triển bền vững.

6. Chủ rừng

Bảo vệ và phát triển rừng hiện có, khai thác hợp lý, đúng đối tượng, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên rừng được giao quản lý sử dụng theo quy định của Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

7. Các cơ quan, ban, ngành huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia thực hiện các nội dung của của kế hoạch.

8. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch; chỉ đạo các cấp hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

9. UBND các xã, thị trấn

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện các mục tiêu, nội dung kế hoạch này, các chủ trương, chính sách của tỉnh, huyện về bảo vệ và phát triển rừng, đặc biệt tuyên truyền Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về quy định chính sách về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025. Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Trên đây là Kế hoạch phát triển rừng bền vững năm 2021 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường